

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ gia đình ông Lê Văn Xưa*) ở tổ 03, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.  
(lần đầu)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Xét Đơn khiếu nại của ông Lê Văn Nam ở tổ 03, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.*

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 726/TTT-P3 ngày 21 tháng 9 năm 2021 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và Văn bản số 783/TTT-P3 ngày 11 tháng 10 năm 2021 báo cáo kết quả đối thoại với ông Lê Văn Nam vào ngày 07 tháng 10 năm 2021, với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Việc tính toán áp giá bồi thường 2 mộ xây và 01 mộ đắp xi măng của hộ gia đình ông chưa thỏa đáng; yêu cầu bố trí đất cho hộ gia đình được cải táng các ngôi mộ trên địa bàn phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn để có điều kiện hương khói, nếu không có đất đề nghị tính toán bồi thường bằng tiền để gia đình tự cải táng; liên quan đến việc giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông tại khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

**II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

**1. Nguồn gốc sử dụng đất:**

Hộ gia đình ông Lê Văn Xưa (*cha của ông Lê Văn Nam*) được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00185 ngày 11 tháng 8 năm 1993, sử dụng thửa đất số 29, tờ bản đồ số 03, diện tích: 253m<sup>2</sup>, loại đất màu và đất thổ mộ của tộc họ gia đình ông Lê Văn Xưa sử dụng trước năm 1975.

Theo hiện trạng đo đạc năm 2017 gồm có 04 thửa đất số 244, 245, 246, 247, tờ bản đồ số 03, tổng diện tích  $854,9m^2$ , diện tích thu hồi  $854,9m^2$ , được Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú xác nhận nguồn gốc đất tại Văn bản số 78/UBND-ĐC ngày 01 tháng 4 năm 2020 như sau: “Phần diện tích chênh lệch tăng giữa diện tích trên Bản đồ đo đạc hiện trạng năm 2017 so với diện tích trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là:  $(383m^2 + 121,7m^2 + 25,4m^2 + 324,8m^2) - 253m^2 = 601,9m^2$  (trong đó: diện tích  $251,7m^2$  là do hộ ông Xưa sử dụng luôn phần đất trống xung quanh mộ, thời điểm sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004; diện tích  $350,2m^2$  là đất thổ mộ của tộc họ gia đình ông Lê Văn Xưa sử dụng trước năm 1975).

- Diện tích thu hồi:  $854,9m^2$  (trong đó: Diện tích  $253m^2$  loại đất màu được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; diện tích  $350,2m^2$  là đất thổ mộ của tộc họ gia đình ông Lê Văn Xưa sử dụng trước năm 1975; diện tích  $251,7m^2$  là trong quá trình sử dụng hộ ông Xưa sử dụng luôn phần đất trống xung quanh mộ, thời điểm sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004.

- Tỷ lệ thu hồi là 54% (đã cộng 20% lần trước bị thu hồi đất trong dự án này) so với tổng diện tích đất nông nghiệp. Hộ đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp”.

## **2. Kết quả giải quyết bồi thường, hỗ trợ:**

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú và căn cứ chính sách bồi thường, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã lập phương án tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông Lê Văn Xưa như sau:

- Bồi thường  $253m^2$  đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo giá đất nông nghiệp:  $253m^2 \times 148.000đ/m^2 = 37.444.000$  đồng.

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm:  $253m^2 \times 444.000đ/m^2 = 112.332.000$  đồng.

- Phần diện tích  $601,9m^2$  được hỗ trợ thêm đối với phần diện tích đất có mồ mả bị thu hồi, trên đất có 70 mộ cần phải di dời nên diện tích cần hỗ trợ là:  $(3,64m^2/mộ chuẩn \times 70 mộ = 254,8m^2) \times 600.000đ/m^2 \times 50\% = 76.440.000$  đồng.

- Diện tích còn lại sau khi hỗ trợ diện tích đất có mồ mả là  $347,1m^2$ : Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thống nhất tính hỗ trợ bằng mức bồi thường theo giá đất nông nghiệp:  $347,1m^2 \times 148.000đ/m^2 = 51.370.800$  đồng.

- Bồi thường 100% giá trị vật kiến trúc, cây cối hoa màu: 13.007.340 đồng.

- Hỗ trợ ổn định đời sống: 7.182.000 đồng.

- Bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mả: Hộ ông Lê Văn Xưa có 39 ngôi mộ được tính toán với tổng số tiền 63.430.000 đồng, cụ thể:

+ 01 mộ xây B1 ( $1,6m^2$ ): 3.842.000 đồng (*tính theo giá mộ chuẩn  $3,64m^2$* ).

+ 01 mộ xây B3 ( $5,6m^2$ ):  $9.352.000đ \times 5,6m^2/3,64m^2 = 14.388.000$  đồng.

+ 01 mộ đất: 2.000.000 đồng.

+ 36 mộ cải táng: 43.200.000 đồng.

Không đồng ý với kết quả tính toán bồi thường nêu trên, ông Lê Văn Nam (*con của ông Lê Văn Xưa*) đại diện hộ gia đình có đơn khiếu nại được Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh xem xét, giải quyết trả lời tại Văn bản số 235/BTGPMB ngày 26 tháng 5 năm 2021, theo đó: *Không công nhận nội dung ông Lê Văn Nam khiếu nại, vì Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã bố trí vị trí cải táng mộ và tính toán bồi thường, hỗ trợ về đất, mộ, vật kiến trúc, cây cối hoa màu cho hộ gia đình ông là đúng quy định*".

### **III. Kết quả đối thoại:**

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 6049/UBND-TD ngày 28 tháng 9 năm 2021, Chánh Thanh tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*) vào ngày 07 tháng 10 năm 2021, kết quả như sau:

- Thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông Lê Văn Nam của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 726/TTT-P3 ngày 21 tháng 9 năm 2021, theo đó: *Không công nhận nội dung đơn của ông Lê Văn Nam (đại diện hộ ông Lê Văn Xưa) khiếu nại việc tính toán áp giá bồi thường 2 mộ xây và 01 mộ đắp xi măng của hộ gia đình ông chưa thỏa đáng; yêu cầu bố trí đất cho hộ gia đình được cải táng các ngôi mộ trên địa bàn phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn để có điều kiện hương khói, nếu không có đất đề nghị tính toán bồi thường bằng tiền để gia đình tự cải táng; liên quan đến việc giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông tại khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.*

- Hộ ông Lê Văn Nam không đồng ý với kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 726/TTT-P3 ngày 21 tháng 9 năm 2021.

### **IV. Kết luận:**

Qua kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát toàn bộ hồ sơ vụ việc và kết quả

đôi thoại với hộ ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*); đối chiếu quy định của pháp luật đối với nội dung khiếu nại nêu trên, cho thấy:

- Đối với nội dung ông Lê Văn Nam khiếu nại yêu cầu bố trí đất cho hộ gia đình được cải táng các ngôi mộ trên địa bàn phường Nhơn Phú để có điều kiện hương khói, nếu không có đất đề nghị tính toán bồi thường bằng tiền để gia đình tự cải táng:

Địa điểm cải táng Khu Đồi Đá Giáng tại phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Văn bản số 2569/UBND-XD ngày 20 tháng 8 năm 2007 về việc quy hoạch Khu cải táng phục vụ giải phóng mặt bằng một số Dự án trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã bố trí vị trí cải táng cho hộ gia đình ông Lê Văn Xưa, có Thông báo số 05/TB-TTPTQĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 và Thông báo số 193/TB-TTPTQĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 gửi cho hộ gia đình ông Xưa lập thủ tục di dời mồ mả vào Khu cải táng Đồi Đá Giáng tại phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn là đúng với chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, việc ông Lê Văn Nam yêu cầu là không phù hợp và không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Đối với nội dung ông Lê Văn Nam khiếu nại về giá bồi thường 2 mộ xây và 01 mộ đắp xi măng chưa thỏa đáng:

Theo Hồ sơ kiểm kê đã được hộ dân ký tên xác nhận thì trên thửa đất có 70 ngôi mộ, trong đó hộ ông Lê Văn Xưa có 39 ngôi mộ (*gồm: 01 mộ xây B1; 01 mộ xây B3; 1 mộ đất và 36 mộ cải táng*) đã được Hội đồng tính toán bồi thường hỗ trợ di dời mồ mả với số tiền là 63.430.000 đồng (*cụ thể: 01 mộ xây B1 là 3.842.000 đồng; 01 mộ xây B3 là 14.388.000 đồng; 1 mộ đất là 2.000.000 đồng và 36 mộ cải táng 2 là 43.200.000 đồng*) là đúng theo quy định tại Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định. Do đó, việc ông Lê Văn Nam khiếu nại là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên chủ trương bố trí vị trí cải táng mộ tại Khu Đồi Đá Giáng tại phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn và giá bồi thường 02 mộ xây, 01 mộ đắp xi măng cho ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*) như đã nêu trên.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến hộ ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*)

trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

**Điều 3.** Trong thời hạn Luật định, ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*) không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Lê Văn Nam (*đại diện hộ ông Lê Văn Xưa*) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-KT;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**